

Số: 18 /2009/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 08 tháng 6 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định điều chỉnh dự toán xây dựng
công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 05/2009/TT-BXD ngày 15/4/2009 của Bộ Xây dựng hướng dẫn điều chỉnh dự toán xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 362/SXD-KTKT ngày 02 / 6 /2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều chỉnh dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 2, LĐVP;
- CVKT, SX; TT Công báo tỉnh;
- Lưu: VT (HH70).

K. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Văn Danh

QUY ĐỊNH

Về điều chỉnh dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước
(Ban hành kèm theo Quyết định số 18 /2009/QĐ -UBND ngày 08 / 6 /2009
của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. Quy định chung:

Quy định này hướng dẫn điều chỉnh dự toán từ ngày 01/01/2009 theo mức lương tối thiểu vùng đối với những khối lượng còn lại của công trình, gói thầu thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn nhà nước đang thực hiện dở dang mà người quyết định đầu tư chưa quyết định chuyển tiếp thực hiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ.

Việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước phải thực hiện theo đúng nội dung tinh thần Thông tư số 05/2009/TT-BXD ngày 15/4/2009 của Bộ Xây dựng hướng dẫn điều chỉnh dự toán xây dựng công trình.

II. Quy định cụ thể:

Dự toán xây dựng công trình, dự toán khảo sát xây dựng lập theo các bộ đơn giá xây dựng công trình của tỉnh Bình Phước (Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bình Phước: Phần lắp đặt ban hành kèm theo Quyết định số 99/2006/QĐ-UBND ngày 05/10/2006; Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bình Phước: Phần khảo sát xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 100/2006/QĐ-UBND ngày 05/10/2006; Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bình Phước: Phần xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 101/2006/QĐ-UBND ngày 05/10/2006 của UBND tỉnh) đã tính với mức lương tối thiểu là 350.000 đ/tháng, cấp bậc tiền lương theo bảng lương A.1.8 ban hành kèm theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ được điều chỉnh như sau:

1. Điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng:

1.1. Điều chỉnh chi phí nhân công:

1.1.1. Chi phí nhân công trong dự toán chi phí xây dựng lập theo các bộ đơn giá của tỉnh Bình Phước: Phần lắp đặt ban hành kèm theo Quyết định số 99/2006/QĐ-UBND ngày 05/10/2006; Phần xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 101/2006/QĐ-UBND ngày 05/10/2006 của UBND tỉnh được nhân với hệ số điều chỉnh tương ứng ($K^{ĐC}_{NC}$) quy định tại Phụ lục số 1 kèm theo Quy định này.

1.1.2. Đối với các loại công tác xây lắp của các công trình thuộc nhóm khác của bảng lương A.1.8 thì sau khi đã điều chỉnh theo hệ số nhóm I được nhân với hệ số điều chỉnh tiếp như sau:



- Thuộc nhóm II: Bằng 1,062 so với tiền lương trong đơn giá xây dựng công trình - Phần xây dựng (quy định tại Phụ lục số 1 kèm theo).

- Thuộc nhóm III: Bằng 1,171 so với tiền lương trong đơn giá xây dựng công trình - Phần xây dựng (quy định tại Phụ lục số 1 kèm theo).

1.1.3. Chi phí nhân công trong đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bình Phước - Phần lắp đặt được tính cho loại công tác xây lắp nhóm II (quy định tại Phụ lục số 1 kèm theo).

1.1.4. Chi phí nhân công trong đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bình Phước - Phần khảo sát xây dựng được tính cho loại công tác xây lắp nhóm II (quy định tại Phụ lục số 2 kèm theo).

1.2. Điều chỉnh chi phí máy thi công:

1.2.1. Chi phí máy thi công trong dự toán chi phí xây dựng lập theo các bộ đơn giá của tỉnh Bình Phước đã tính theo: Mức lương tối thiểu 350.000 đ/tháng, được nhân với hệ số điều chỉnh $K_{MTC}^{DC} = 1,197$.

1.2.2. Không điều chỉnh chi phí máy thi công trong dự toán khảo sát xây dựng lập theo đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bình Phước - Phần khảo sát xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 100/2006/QĐ-UBND ngày 05/10/2006 của UBND tỉnh).

1.2.3. Đối với các công trình thi công theo tuyến qua nhiều tỉnh, thành phố đã xây dựng bảng giá ca máy riêng thì Chủ đầu tư tính toán hệ số điều chỉnh để báo cáo Người quyết định đầu tư quyết định.

1.3. Các khoản mục chi phí tính bằng định mức tỷ lệ (%) trong dự toán chi phí xây dựng:

Các khoản mục chi phí tính bằng định mức tỷ lệ (%) trong dự toán chi phí xây dựng bao gồm: Chi phí trực tiếp khác, chi phí chung, thu nhập chịu thuế tính trước, thuế gia trị gia tăng, nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công được tính theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Điều chỉnh một số khoản mục chi phí khác:

2.1. Các khoản mục chi phí như Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, lập dự án và thiết kế công trình xây dựng được tính bằng tỷ lệ (%) theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

2.2. Điều chỉnh dự toán khảo sát xây dựng:

Dự toán chi phí khảo sát xây dựng lập theo bộ đơn giá của tỉnh Bình Phước - Phần khảo sát xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 100/2006/QĐ-UBND ngày 05/10/2006 của UBND tỉnh, thì chi phí nhân công được nhân với hệ số điều chỉnh $K_{KS}^{DC} = 1,857$ (quy định tại Phụ lục số 2 kèm theo).

2.3. Điều chỉnh chi phí nhân công trong dự toán thí nghiệm vật liệu xây dựng và cấu kiện xây dựng:

Chi phí nhân công trong dự toán thí nghiệm vật liệu xây dựng và cấu kiện xây dựng xác định theo định mức, đơn giá thí nghiệm vật liệu xây dựng và cấu kiện xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 32/2001/QĐ-BXD ngày 20/12/2001 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng được nhân với hệ số điều chỉnh $K^{ĐC}_{NCTN} = 3,41$.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình mà Người quyết định đầu tư chưa quyết định thực hiện việc chuyển tiếp công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ thì:

1.1. Những dự án đầu tư xây dựng đang lập hoặc đã lập nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt thì tổng mức đầu tư của dự án được điều chỉnh phù hợp theo chế độ tiền lương tối thiểu mới.

1.2. Công trình xây dựng của các dự án đầu tư xây dựng đang tổ chức thực hiện lập hồ sơ thiết kế – dự toán, tổng dự toán thì dự toán xây dựng công trình và các khoản mục chi phí khác trong tổng dự toán công trình được điều chỉnh theo các nội dung hướng dẫn của Thông tư số 05/2009/TT-BXD ngày 15/4/2009 của Bộ Xây dựng và theo nội dung của quy định này.

1.3. Những công trình, hạng mục công trình đã được phê duyệt tổng dự toán, dự toán nhưng chưa tổ chức mở thầu; Trước khi tổ chức đấu thầu, chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh lại tổng dự toán, dự toán, giá gói thầu và phê duyệt kết quả điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo quy định tại Thông tư số 05/2009/TT-BXD ngày 15/4/2009 của Bộ Xây dựng và theo nội dung của quy định này.

1.4. Những công trình, hạng mục công trình đã được phê duyệt tổng dự toán, dự toán và đã tổ chức mở thầu, chỉ định thầu hoặc đã hoàn tất kết quả đấu thầu nhưng chưa ký hợp đồng Chủ đầu tư vẫn tiếp tục triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo quy định hiện hành. Song song đó Chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh và phê duyệt lại tổng dự toán, dự toán, giá gói thầu theo quy định tại Thông tư số 05/2009/TT-BXD ngày 15/4/2009 của Bộ Xây dựng và theo nội dung của Quy định này.

1.5. Những công trình, hạng mục công trình đang thi công dở dang: Chủ đầu tư xác định giá trị khối lượng xây dựng đã thực hiện đến hết ngày 31/12/2008 và khối lượng xây dựng còn lại thực hiện từ ngày 01/01/2009 để áp dụng việc điều chỉnh dự toán công trình xây dựng theo quy định tại Thông tư số 05/2009/TT-BXD ngày 15/4/2009 của Bộ Xây dựng và theo nội dung của quy định này.

1.6. Đối với công trình xây dựng được lập đơn giá riêng (đơn giá xây dựng công trình), Chủ đầu tư căn cứ vào chế độ, chính sách được Nhà nước cho phép áp dụng ở công trình và nguyên tắc điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng công trình theo hướng dẫn của Thông tư số 05/2009/TT-BXD ngày 15/4/2009 của Bộ Xây dựng; xác định mức điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công và các khoản chi phí khác (nếu có) trong dự toán xây dựng công trình.

2. Đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình thực hiện theo Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng



công trình thì việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 3 mục III của Thông tư số 05/2009/TT-BXD ngày 15/4/2009 của Bộ Xây dựng, cụ thể là:

Việc điều chỉnh giá hợp đồng, thanh toán khối lượng thực hiện từ ngày 01/01/2009 theo hợp đồng và các điều kiện đã thỏa thuận ký kết trong hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng các bên đã thỏa thuận không điều chỉnh giá trong suốt quá trình thực hiện, Chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng có thể thương thảo bổ sung hợp đồng để bảo đảm quyền lợi cho người lao động theo quy định.

3. Trường hợp dự toán xây dựng công trình đã điều chỉnh theo hướng dẫn Thông tư số 03/2008/TT-BXD ngày 25/01/2008 của Bộ Xây dựng và Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND ngày 23/4/2008 của UBND tỉnh. Khi thực hiện điều chỉnh dự toán theo mức lương tối thiểu vùng mới thì thay lại hệ số chi phí theo Quy định này để tính lại.

PHỤ LỤC SỐ 1
HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI PHÍ XÂY DỰNG (K_{NC}^{DC}) VÀ (K_{MTC}^{DC})
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 18 /2009/QĐ-UBND ngày 08/ 06/2009 của UBND tỉnh)

S TT	Tên bộ đơn giá	Mức lương tối thiểu	Hệ số nhân công			Hệ số máy thi công
			Nhóm I	Nhóm II	Nhóm III, IV	
01	Đơn giá xây dựng công trình – Phần xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số: 101/2006/QĐ-UBND ngày 05/10/2006 của UBND tỉnh	350.000đ/th	1,857	1,857*1,062	1,857*1,171	1,197
02	Đơn giá xây dựng công trình – Phần lắp đặt ban hành kèm theo Quyết định số: 99/2006/QĐ-UBND ngày 05/10/2006 của UBND tỉnh	350.000đ/th		1,857*1,062		1,197
03	Đơn giá lắp đặt và bảo trì hệ thống chiếu sáng đô thị ban hành kèm theo Quyết định số: 119/2000/QĐ-UBND ngày 29/12/2000 của UBND tỉnh	180.000đ/th	4,968	4,968*1,062	4,968*1,171	1,71

PHỤ LỤC SỐ 2
HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN KHẢO SÁT XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2008/QĐ-UBND ngày / /2008 của UBND tỉnh)

S TT	Tên bộ đơn giá	Mức lương tối thiểu	Hệ số nhân công	Hệ số máy thi công
01	Đơn giá xây dựng công trình – Phần khảo sát ban hành kèm theo Quyết định số: 100/2006/QĐ-UBND ngày 05/10/2006 của UBND tỉnh	350.000đ/th	1,857	1



PHỤ LỤC SỐ 3

(Ban hành kèm theo Quyết định số 18. /2009/QĐ-UBND ngày 8/6/2009 của UBND tỉnh Bình Phước)

1. Nhóm I: Bao gồm:

- Mộc, nề, sắt,
- Lắp ghép cấu kiện, thí nghiệm hiện trường.
- Sơn vôi và cắt, lắp kính.
- Bê tông.
- Duy tu bảo dưỡng đường băng, sân bay.
- Sửa chữa cơ khí tại hiện trường.
- Công việc thủ công khác.

2. Nhóm II: Bao gồm:

- Vận hành các loại máy xây dựng.
- Khảo sát, đo đạc xây dựng.
- Lắp đặt máy móc thiết bị, đường ống.
- Bảo dưỡng máy thi công.
- Xây dựng đường giao thông.
- Lắp dựng tuốc bin có công suất $< 25\text{MW}$.
- Gác chắn đường ngang, gác chắn cầu chung thuộc ngành đường sắt.
- Quản lý, sửa chữa thường xuyên đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa.
- Tuân đường, tuần cầu, tuần ham đường sắt, đường bộ.
- Kép phà, lắp cầu phao thủ công.

3. Nhóm III: Bao gồm:

- Xây lắp đường dây điện, điện chiếu sáng.
- Xây lắp thiết bị trạm biến áp.
- Xây lắp cầu.
- Xây lắp công trình thủy.
- Xây dựng đường băng sân bay.
- Công nhân địa, vật lý.
- Lắp doing tuốc bin có công suất $\geq 25\text{MW}$
- Xây dựng công trình ngầm.
- Xây dựng công trình ngoài biển.
- Xây dựng công trình thủy điện, công trình đầu nối thủy lợi.
- Đại tu làm mới đường sắt.